

Bình Sơn, ngày 17 tháng 4 năm 2018

Số: 82/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **145/2018/TLST/HNGĐ** ngày 06 tháng 4 năm 2018, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị Xuân M**, sinh năm 1991.

Nơi ĐKNKTT: xóm C, thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở hiện nay: khu dân cư số 12, thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

+ **Bị đơn:** Anh **Đặng Văn V**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: xóm C, thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Xuân M và anh Đặng Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Trần Thị Xuân M và anh Đặng Văn V thống nhất có một con chung tên là Đặng Trần Bảo T, sinh ngày 22/02/2013 (hiện nay cháu Đặng Trần Bảo T đang sống cùng chị Trần Thị Xuân M ở thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi) và tự nguyện thoả thuận thống nhất giao cháu Đặng Trần Bảo T cho chị Trần Thị Xuân M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Trần Thị Xuân M và anh Đặng Văn V tự nguyện thoả thuận thống nhất hàng tháng anh Đặng Văn V cấp dưỡng nuôi con chung là **800.000 đ (tám trăm ngàn đồng)** (chị Trần Thị Xuân M là người đại diện cho cháu Đặng Trần Bảo T nhận tiền), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 17/4/2018 cho đến khi cháu Đặng Trần Bảo T đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Đặng Văn V vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp anh Đặng Văn V lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Trần Thị Xuân M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đặng Văn V.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng có thể được thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.3. Về án phí:

+ **Án phí HNGĐST:** 150.000 đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Trần Thị Xuân M tự nguyện chịu;

+ **Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng tháng:** 150.000 đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) anh Đặng Văn V có nghĩa vụ nộp nhưng chị Trần Thị Xuân M tự nguyện nộp.

Tổng cộng án phí: 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002295, ngày 06/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Trịnh Văn Thuận